

Số: /KH-UBND

Đắk Hà, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai các hoạt động truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Đắk Hà**

*Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT, ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, về hướng dẫn thực hiện dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư 46/2022/TT-BTC, ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính, về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 2973/KH-UBND, ngày 08/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, triển khai các hoạt động truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.*

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà xây dựng Kế hoạch triển khai các hoạt động truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Đắk Hà (sau đây gọi tắt *Chương trình*), cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về mục đích, ý nghĩa, nội dung, giải pháp của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025, nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội, góp phần huy động nguồn lực thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Qua đó, xác định công tác giảm nghèo bền vững là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Truyền thông cho các đối tượng thụ hưởng của Chương trình về các gương điển hình; các sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu, nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, nỗ lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

### **2. Yêu cầu**

- Truyền thông về công tác giảm nghèo phải kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật và được triển khai sâu rộng từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở với nội dung đa dạng, hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương, đơn vị; phát huy được sự sáng tạo của mọi tầng lớp Nhân

dân.

- Nội dung, hình thức truyền thông phải phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, từng ngành; nắm vững, hiểu rõ các chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách, chương trình giảm nghèo để thực hiện đúng, kịp thời và hiệu quả.

- Việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện phải bám sát các nội dung tại Quyết định số 650/QĐ-LĐTBXH, ngày 21/7/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các quy định pháp luật liên quan, phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng đơn vị, địa phương; đồng thời, phân công rõ trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng truyền thông:**

Người dân, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và toàn xã hội. Trong đó, chú trọng truyền thông cho nhóm đối tượng hưởng lợi từ Chương trình như: người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống tại các xã đặc biệt khó khăn, cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp.

### **2. Phạm vi và thời gian thực hiện**

a) Phạm vi thực hiện: Toàn huyện.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

## **III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP**

### **1. Nội dung**

a) Tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Chương trình và các nội dung, nhằm cụ thể hóa Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy<sup>1</sup>. Trong đó, chú trọng tuyên truyền các nội dung sau:

- Chiến lược giảm nghèo chuyển từ đầu tư giảm nghèo theo diện rộng sang đầu tư giảm nghèo theo chiều sâu; tập trung đầu tư trọng tâm, trọng điểm vào các xã khó khăn và đầu tư vào con người, nâng cao năng lực phát triển của người dân.

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo, hướng đến giải quyết vấn đề nghèo đói cho mọi người, ở mọi nơi, mọi lúc, mọi chiều thiếu hụt; góp phần đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn khó khăn.

- Đối với hộ nghèo, đổi mới phương thức hỗ trợ thông qua các mô hình tổ chức sản xuất (*doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng dân cư*); hộ gia đình tham gia đóng góp bằng ngày công lao động, tài sản, hiện vật hoặc tiền; từng bước xóa bỏ chính sách cho không. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề, tạo việc làm, sinh kế bền vững cho người dân, chuyển dịch lao động phù hợp với nhu cầu thị trường lao động.

<sup>1</sup> Về thực hiện Kế hoạch số 31-KH/HU ngày 28/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030*”.

b) Đổi mới, thúc đẩy hiệu quả, chất lượng thực hiện phong trào thi đua “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên “*thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no*” của người dân và cộng đồng, phấn đấu “*Vì một Việt Nam không còn đói nghèo*”.

c) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “*trương thân tương ái*” của dân tộc đối với người nghèo. Truyền thông hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của nhà nước và xã hội.

d) Thực hiện các chương trình truyền thông, vận động người dân vùng nghèo, vùng khó khăn, biên giới hiểu rõ, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, tiếp cận và thụ hưởng các chính sách, cơ chế giảm nghèo, an sinh xã hội; chuyển đổi phương thức canh tác, sản xuất theo hướng khoa học, phát triển chuỗi giá trị, tăng cường gắn kết quân dân, gắn kết phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng thể trận lòng dân, quốc phòng và an ninh nhân dân.

đ) Truyền thông về các tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo bền vững.

e) Tạo sự đồng thuận trong xã hội, cộng đồng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng và Nhà nước.

g) Các nội dung khác thực hiện theo Điều 14, Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT, ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

## **2. Hình thức**

- Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức đối thoại, nói chuyện chuyên đề về chương trình, chính sách giảm nghèo với người dân nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

- In ấn, phát hành tờ rơi, tờ gấp, pano, tài liệu và các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông tuyên truyền về Chương trình và các chính sách giảm nghèo.

- Tổ chức nói chuyện chuyên đề, phổ biến cho hộ nghèo về chính sách giảm nghèo, kinh nghiệm, gương điển hình về giảm nghèo tại cộng đồng dân cư.

- Tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo.

- Phát động các cuộc thi về thông tin, tuyên truyền trên báo chí và các hình thức khác về công tác giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững.

## **3. Giải pháp**

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông về Chương trình.

b) Đẩy mạnh hiệu quả công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu giảm nghèo bền vững.

c) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả truyền thông. Xây dựng hệ thống và tăng cường các kênh truyền thông tương tác thông qua việc ứng dụng các công nghệ mới về thông tin truyền thông như mạng xã hội, ứng dụng giải trí trên thiết bị thông minh nhằm nâng cao sự tương tác và tham gia của người dân; tạo các kênh truyền thông hai chiều, đảm bảo mục tiêu tuyên truyền của cơ quan quản lý nhà nước và tiếp nhận thông tin, phản ánh của người dân về việc thực hiện Chương trình; thường xuyên cập nhật các nội dung thông tin về Chương trình và chính sách giảm nghèo trên cổng, trang thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương.

d) Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí xây dựng phóng sự, tin, bài truyền thông về kết quả thực hiện Chương trình; kinh nghiệm, sáng kiến, mô hình giảm nghèo hiệu quả và gương điển hình vươn lên thoát nghèo. Tăng cường viết tin, bài về kết quả thực hiện Chương trình và các chính sách có liên quan đến giảm nghèo trên Trang thông tin điện tử của huyện.

đ) Tăng cường đối thoại, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình và chính sách có liên quan đến giảm nghèo ở các cấp, các ngành, nhất là cơ sở.

e) Nâng cao năng lực cán bộ các cấp về công tác truyền thông, tuyên truyền về Chương trình.

g) Hàng năm, tổ chức giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông về Chương trình, lồng ghép với công tác giám sát đánh giá thực hiện Chương trình ở một số địa phương, đơn vị; kịp thời phản ánh, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện từ nguồn kinh phí Tiểu dự án 2, Dự án 6 Chương trình (*nguồn ngân sách Trung ương và địa phương*) cấp hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để thực hiện Chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; hàng năm, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện hiệu quả các hoạt động Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định;

định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh theo quy định.

- Tham mưu kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này gắn với việc kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình. Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Hằng năm, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí sự nghiệp từ nguồn Chương trình để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

**3. Phòng Văn hóa - Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện**

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền về Chương trình bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, phù hợp; chú trọng truyền thông các cá nhân, tập thể, mô hình điển hình, tiêu biểu trong công tác giảm nghèo.

- Lồng ghép hoạt động truyền thông về Chương trình với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

- Triển khai hiệu quả các giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả công tác truyền thông về giảm nghèo.

**4. Các cơ quan, đơn vị chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình<sup>2</sup>**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch cụ thể và đẩy mạnh tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông về Chương trình; tuyên truyền sâu rộng về Chương trình tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân.

- Bố trí nguồn lực và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông về Chương trình, thực hiện hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo có liên quan.

- Tổng hợp, lồng ghép báo cáo công tác truyền thông, tuyên truyền trong báo cáo công tác giảm nghèo hàng năm và gửi về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo chung.

**5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông về Chương trình tại địa phương; tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Chương trình tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn.

<sup>2</sup> Phòng Nông nghiệp – Phát triển nông thôn, Văn phòng HĐND – UBND (lĩnh vực Y Tế), Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Y – Tế huyện.

- Bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông về Chương trình, lồng ghép với nội dung kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình.

- Hàng năm, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch truyền thông về Chương trình và gửi về UBND huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo chung.

#### **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện tiếp tục hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững. Vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động, phong trào thi đua "*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*".

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về UBND huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở LĐ-TB&XH (b/c);
- LĐ UBND huyện (c/đ);
- UBMTTQVN huyện (p/h);
- BCĐ CTMTQG giai đoạn 2021-2025;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT, PLĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Thương**